TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST- HNGĐ	*T, ngày 15 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025.

Xét thấy: Ngày 15/4/2025, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị N có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình", giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994; nơi thường trú: Thôn N, xã TQ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1989; nơi thường trú: Thôn N, xã TQ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn trả chị Nguyễn Thị N 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001206 ngày 02 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Các Đương sự; - VKSND huyện T; - Chi cục THADS huyện T; - Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.	**THẨM PHÁN** *Đã ký* **Mầu Văn Mùi**